TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦU NGANG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2019/HS-ST.
Ngày 24/10/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU NGANG TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thanh Lâm.

Các Hội Thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Được.

Ông Huỳnh Văn Đương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quãng Thanh Trung, là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa*:** Ông Hà Văn Út - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2019/TLST-HS, ngày 11 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2019/QĐXXST-HS, ngày 10 tháng 10 năm 2019 đối với các bị cáo:

- Bị cáo Huỳnh Xuân T, sinh năm 1995, nơi sinh tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: Khóm M, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Huỳnh Thanh X, sinh năm 1972 và bà Giáp Thị P, sinh năm 1975; anh, chị, em ruột gồm: 03 người (kể cả bị cáo) lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2007. Tiền án: Không; tiền sự: Bị đưa đi cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 07/2017/QĐ-TA ngày 23/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh, thời hạn 24 tháng; nhân thân: Có tiền sự; bị bắt tạm giam từ ngày 29/7/2019 đến nay, bị cáo có mặt.

- Bị cáo Võ Gia H, sinh năm 1994, nơi sinh tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: Ấp C, xã V, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Võ Văn H, sinh năm 1968 và bà Võ Thị Bích H, sinh năm 1968. Anh, chị, em ruột gồm có 02 người (kể cả bị cáo) lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất là bị cáo.Tiền án: Không;

tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị tạm giữ từ ngày 01/5/2019, đến ngày 04/5/2019 chuyển tạm giam đến nay, bị cáo có mặt.

- **Bị cáo Trương Thanh T**, sinh năm 1993, nơi sinh tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Trương Công B, sinh năm 1960 và bà Diệp Thị B, sinh năm 1960 (chết); vợ tên Ngô Thị Bé H, sinh năm 1995; anh, chị, em ruột gồm có 02 người (kể cả bị cáo) lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất là bị cáo. Tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị bắt tạm giam từ ngày 26/7/2019 đến nay, bị cáo có mặt.

***Người làm chứng*:** Anh Kim Tấn T, sinh năm 2000. Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Vắng mặt không có lý do.

Vật chứng cần đưa ra xem xét tại phiên tòa:

- Một bộ dụng cụ để sử dụng trái phép chất ma túy gồm: 01 chai nhựa màu xanh, cao 20 cm, đường kính lớn nhất 06 cm, có nắp màu trắng, nhãn hiệu Sprite, thể tích thực 390ml, trên nắp có 02 lỗ được gắn một ống hút bằng nhựa màu trắng, đỏ dài 17,5cm, đường kính 0,6cm; 01 túi ni lon trong suốt hở một đầu, kính thước dài 2 x 1cm; 01 hột quẹt ga màu hồng, vàng, đen kính thước 8 x 2,5cm.

- Một gói niêm phong mẫu vật hoàn trả số 235/KLGĐ-PC09, ngày 02/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long. Bên trong gói niêm phong có 01 ống thủy tinh trong suốt dài 11,5cm, có đường kính 1,5cm bên trong có chứa chất ma túy. Ngoài gói niêm phong có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thanh Trung và người chứng kiến Thạch Kim Hoàng, có đóng dấu hình tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 30/4/2019, bị can Trương Thanh T1 đến quán ông Võ Văn H thuộc khóm T, thị trấn C, huyện C để lấy bộ hồ sơ để quên tại quán trước đó. Tại đây bị can T1 gặp bị can Võ Gia H, (*con ông H*) đang đứng tại quán, lúc này H nói "*Bạn có tiền ở đó không, hùn tiền với tôi lấy đồ về chơi*" tức là hùn tiền với H để mua ma túy đá về sử dụng chung, T1 trả lời "*Có, bạn đợi tôi một lát, tôi đến quán karaoke T chơi với bạn rồi quay lại*".

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì T1 quay lại quán, lúc này H kêu T1 chở đến nhà một người quen ở ấp C, xã V, khi đến nơi T1 đợi ở ngoài đường hẻm, còn H vào nhà sau đó đi trở ra và nói không có ma túy. Bị can H tiếp tục kêu T1 chở đến nhà của Kim Tấn T2, ngụ ấp T, xã T, khi đến nhà T2, T1 dừng xe bên lề đường cặp Quốc lộ 53, lúc này H thấy T2 đang đứng phía bên kia đường nên H gọi T2 và nói "*Biết chỗ nào có hàng không lấy dùm anh 300.000 đồng*" tức là biết chổ nào có bán ma túy mua dùm anh 300.000 đồng. Sau đó H đưa điện thoại cho T2 gọi điện cho bị can Huỳnh Xuân T3, ngụ khóm M, thị trấn C, huyện C, T2 hỏi "*mày có giao đồ*

không", bị can T3 hỏi " *bao nhiêu*" T2 nói "*lấy ba sị*" có nghĩa là mua 300.000 đồng ma túy, T3 nói "*chạy lên cây xăng K*". Sau đó T2 nói với H đến cây xăng K gặp thằng T3 nó giao hàng, tức là giao ma túy đá. T1 chở H đến gần cây xăng K thì thấy bị can T3 đang ngồi trên ghế đá trước cửa hàng bán phụ tùng xe ô tô T thuộc khóm M, thị trấn C, lúc này, bị can H và bị can T1 xuống xe đi đến chỗ T3, H ngồi ghế đá đối diện với T3 còn T1 đứng giữa, bị can T3 lấy túi ma túy đá từ trong túi quần ra và để trên bàn đá, bị can H nhận ma túy và đưa cho bị can T1 cất giữ, sau đó T1 đưa tiền cho T3 290.000 đồng (*trong đó tiền của H là 90.000 đồng của T1 là 200.000 đồng*), bị can T3 nhận tiền xong ngồi chơi game đến khi bị can T1 và H đi khỏi thì T3 đi về nhà.

Bị can T1 cầm túi ma túy trong lòng bàn tay trái lái xe chở H về quán của ông Võ Văn H, khi về đến quán, H và T1 vào chòi cuối cùng của quán, lúc này T1 đưa cho H túi ma túy, H để túi ma túy trên mặt bàn đá, rồi đi vào nhà lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy, còn T1 thì đi lấy bia để hai người cùng uống và sử dụng ma túy. Khi H và T1 mỗi người uống được 01 chai bia thì H đổ ma túy vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy rồi đốt, hút 01 lần, sau đó H đốt ma túy cho T1 hút 01 lần rồi cùng tiếp tục uống bia, H tiếp tục đốt ma túy hút lần 02, hút xong H đốt ma túy cho T1 hút lần 02 nhưng T1 chưa kịp hút thì Công an đến kiểm tra, lúc này bị can H liền lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy có chứa ma túy bên trong để cạnh bàn chân phải của mình thì bị lực lượng Công an huyện Cầu Ngang bắt quả tang và quản lý bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy bên trong có chứa nhiều tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp.

Căn cứ vào Kết luận giám định số 235/KLGĐ-PC09 ngày 02/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 01 ống thủy tinh trong suốt dài 11,5 cm có đường kính 1,5 cm gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1402 gam, loại Methamphetamine.

Ngày 04/5/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Ngang ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh tạm giam đối với Võ Gia H về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy cho đến nay.

Ngày 22/7/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Ngang ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và bắt tạm giam đối với Trương Thanh Tùng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt tạm giam đối với Huỳnh Xuân Thái về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy cho đến nay.

Đối với người thanh niên ở huyện Trà Cú bán ma túy cho Huỳnh Xuân T3, hiện không biết rõ tên và địa chỉ, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Ngang không xác minh làm việc được. Đối với Kim Tấn T2 quá trình điều tra nhận thấy không có dấu hiệu phạm tội nên không xử lý.

Tại bản Cáo trạng số: 29/CT-VKS-HS, ngày 10/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh, đã quyết định truy tố:

Bị can Huỳnh Xuân T3 về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Bị can Võ Gia H và bị can Trương Thanh T1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Xuân T3 khai nhận: Vào khoảng 22 giờ ngày 30/4/2019, tại khóm M, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh, bị cáo đã bán trái phép một túi ma túy tổng hợp với giá 290.000 đồng cho bị cáo Võ Gia H và bị cáo Trương Thanh T1 là đúng sự thật.

Tại phiên tòa, các bị cáo Võ Gia H và Trương Thanh T1 cùng khai nhận: Khoảng 22 giờ 50 phút ngày 30/4/2019, sau khi cùng đi mua ma túy của Huỳnh Xuân T3 bán với giá 290.000 đồng, đem về quán ông H để sử dụng và đang tàng trữ trái phép chất ma túy thì bị lực lượng Công an huyện Cầu Ngang phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng là đúng sự thật.

Tại phiên tòa các bị cáo T3, H, T1 khai nhận là: Thống nhất kết luận giám định số 235/KLGĐ-PC09 ngày 02/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 01 (một) ống thủy tinh trong suốt dài 11,5 cm có đường kính 1,5 cm gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1402 gam, loại Methamphetamine. Các tờ tường trình, các biên bản ghi lời khai, các biên bản hỏi cung các bị cáo khai là tự nguyện, đúng sự thật, không ai ép buộc, các bị cáo thống nhất nội dung bản cáo trạng, không có ý kiến bổ sung hay khiếu nại gì về nội dung bản Cáo trạng, thống nhất quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên ông Hà Văn Út đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Huỳnh Xuân T3 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Các bị cáo Võ Gia H và Trương Thanh T1 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy",.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Huỳnh Xuân T3 từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 17, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Gia H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trương Thanh T1 từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc các bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo Huỳnh Xuân T3 nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận đã bán ma túy cho H và T1 vào khoảng 22 giờ ngày 30/4/2019 có khối lượng 0,1402 gam, số tiền là 290.000 đồng, bị cáo có tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Võ Gia H nói lời sau cùng: Vào khoảng 22 giờ ngày 30/4/2019 bị cáo cùng với bị cáo T1 mua ma túy của T1 có khối lượng 0,1402 gam, số tiền là 290.000 đồng, để tàng trữ và sử dụng ma túy thì bị Công an lập biên bản bắt quả tang, bị cáo có tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Trương Thanh T1 nói lời sau cùng: Vào khoảng 22 giờ ngày 30/4/2019 bị cáo cùng với bị cáo H hùng tiền mua ma túy của T3 có khối lượng

0,1402 gam, số tiền là 290.000 đồng, để tàng trữ và sử dụng thì bị Công an lập biên bản bắt quả tang, bị cáo có tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Huỳnh Xuân T3, Võ Gia H, Trương Thanh T1 khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng mô tả, phù hợp với lời khai, biên bản hỏi cung của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai người làm chứng và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Vào khoảng 22 giờ ngày 30/4/2019, tại khóm M, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh, bị cáo Huỳnh Xuân T3 có hành vi bán trái phép một túi ma túy tổng hợp với giá 290.000 đồng cho bị cáo Võ Gia H và bị cáo Trương Thanh T1. Đến khoảng 22 giờ 50 phút ngày 30/4/2019, tại khóm T, thị trấn C, huyện C, lực lượng Công an huyện Cầu Ngang phát hiện bắt quả tang Võ Gia H và Trương Thanh T1 có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy cùng vật chứng.

Căn cứ Kết luận giám định số 235/KLGĐ-PC09 ngày 02/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 01 ống thủy tinh trong suốt dài 11,5 cm có đường kính 1,5 cm gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1402 gam, loại Methamphetamine.

Từ đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Huỳnh Xuân T3 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Võ Gia H và Trương Thanh T1 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật. Những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương, xâm phạm chế độ quản lý nhà nước về ma túy, ma túy là chất độc hại, chất gây nghiện, ảnh hưởng đến sức khỏe con người, đồng thời phát sinh nhiều loại tội phạm khác, do đó mọi hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy đều bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị nghiêm khắc. Các bị cáo biết rõ những tác hại trực tiếp do ma túy gây ra đối với con người, gia đình và xã hội, bản thân các bị cáo bị nghiện ma túy nên đã thực hiện mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy nên đã dẫn các bị cáo đến con đường phạm tội.

Trong vụ án này, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với vai trò khác nhau vì vậy cần đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo mới có một phán quyết đúng quy định pháp luật.

Đối với bị cáo Huỳnh Xuân T3: Thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy với thủ đoạn hết sức tinh vi, nhằm trốn tránh sự kiểm soát của các cơ quan chức năng, làm ảnh hưởng đến công tác đấu tranh và phòng chống tội phạm, nhất là tội phạm về ma túy trong tình hình hiện nay. Bị cáo biết rõ tác hại trực tiếp do ma túy gây ra, bản thân bị cáo đã bị xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc theo quyết định số 07/2017/QĐ-TA ngày 23/8/2017 của Tòa án huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh, thời hạn 24 tháng, sau khi được xét giảm thời gian cai nghiện, ngày 29/3/2019 bị cáo trở về gia đình, lẽ ra bị cáo phải biết ăn năn hối cải, khắc phục sửa đổi để trở thành người công dân tốt, trái lại bị cáo tiếp tục lao vào con đường phạm tội cụ thể: Vào khoảng 22 giờ ngày 30/4/2019, bị cáo bán trái phép chất ma túy cho Võ Gia H và Trương Thanh T1 với giá 290.000 đồng. Từ đó cho thấy bị cáo bất chấp và xem thường pháp luật. Xét thấy, tính chất của vụ án là nghiêm trọng, do đó cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tù nhất định, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

- *Đối với các bị cáo Võ Gia H và Trương Thanh T1:* Bị cáo Trương Thanh T được sinh ra và lớn lên trong một gia đình có truyền thống cách mạng, lẽ ra phải biết chí thú làm ăn để phụ giúp gia đình và tiếp bước noi gương theo truyền thống cách mạng vẻ vang của ông bà để trở thành người công dân tốt, nhưng bị cáo không làm được việc này, còn bị cáo Võ Gia H đã vấn thân vào con đường nghiện ngập, sử dụng trái phép chất ma túy nhiều lần, bị xử lý hành chính nhưng không từ bỏ cụ thể ngày 05/3/2019 bị cáo bị Công an thị trấn C xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đến khoảng 22 giờ ngày 30/4/2019 thì bị cáo H và bị cáo T1 hùn tiền mua ma túy của T3 có khối lượng 0,1402 gam, với số tiền 290.000 đồng để tàng trữ sử dụng thì bị Công an lập biên bản bắt quả tang cùng vật chứng. Bị cáo H và bị cáo T1 phạm tội với vai trò đồng phạm đều là người thực hành, trực tiếp thực hiện hành vi tội phạm, các bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy và sử dụng một cách công khai, thể hiện các bị cáo xem thường pháp luật. Do đó cần xử phạt các bị cáo một mức hình phạt tù nhất định, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

- Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình. Riêng người thân của bị cáo Trương Thanh T1 có công với cách mạng. Xét thấy đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự sẽ được áp dụng khi quyết định hình phạt.

[2]. Về vật chứng và xử lý vật chứng:

- Đối với một gói niêm phong mẫu vật hoàn trả số 235/KLGĐ-PC09, ngày 02/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long. Bên trong gói niêm phong có 01 ống thủy tinh trong suốt dài 11,5cm, có đường kính 1,5cm bên trong có chứa chất ma túy. Ngoài gói niêm phong có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thanh Trung và người chứng kiến Thạch Kim Hoàng, có đóng dấu hình tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long. Đây là chất ma túy, cấm lưu hành.

- Đối với một bộ dụng cụ để sử dụng trái phép chất ma túy gồm: 01 chai nhựa màu xanh, cao 20 cm, đường kính lớn nhất 06 cm, có nắp màu trắng, nhãn hiệu Sprite, thể tích thực 390ml, trên nắp có 02 lỗ được gắn một ống hút bằng nhựa màu trắng, đỏ dài 17,5cm, đường kính 0,6cm; 01 túi ni lon trong suốt hở một đầu, kính thước dài 2 x 1cm; 01 hột quẹt ga màu hồng, vàng, đen kính thước 8 x 2,5cm. Các bị cáo dùng để sử dụng ma túy và bị thu giữ khi bắt quả tang.

Xét thấy các vật chứng nêu trên không còn giá trị sử dụng. Hội đồng xét xử quyết định tuyên tịch thu tiêu hủy.

[3]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Huỳnh Xuân T3, Võ Gia H và Trương Thanh T1 mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Xét ý kiến của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh trình bày về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và án phí hình sự sơ thẩm nêu trên là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Xuân T3 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; các bị cáo Võ Gia H và Trương Thanh T1 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Huỳnh Xuân T3 02 (hai) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 29 tháng 7 năm 2019.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Võ Gia H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 01 tháng 5 năm 2019.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Trương Thanh T1 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 26 tháng 7 năm 2019.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- Một bộ dụng cụ để sử dụng trái phép chất ma túy gồm: 01 chai nhựa màu xanh, cao 20 cm, đường kính lớn nhất 06 cm, có nắp màu trắng, nhãn hiệu Sprite, thể tích thực 390ml, trên nắp có 02 lỗ được gắn một ống hút bằng nhựa màu trắng, đỏ dài 17,5cm, đường kính 0,6cm; 01 túi ni lon trong suốt hở một đầu, kính thước dài 2 x 1cm; 01 hột quẹt ga màu hồng, vàng, đen kính thước 8 x 2,5cm.

- Một gói niêm phong mẫu vật hoàn trả số 235/KLGĐ-PC09, ngày 02/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long. Bên trong gói niêm phong có 01 ống thủy tinh trong suốt dài 11,5cm, có đường kính 1,5cm bên trong có chứa chất ma túy. Ngoài gói niêm phong có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thanh Trung và người chứng kiến Thạch Kim Hoàng, có đóng dấu hình tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Huỳnh Xuân T3, Võ Gia H và Trương Thanh T1 mỗi bị cáo có nghĩa vụ nộp 200.000 đồng án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7 và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự"./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lý Thanh Lâm